

**THÔNG BÁO  
TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ, ĐỘT 2 NĂM 2018**

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ vào chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2018;

Trường Đại học Trà Vinh thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ, đợt 2 năm 2018, cụ thể như sau:

**I. NGÀNH TUYỂN VÀ CÁC MÔN THI TUYỂN**

Số thứ tự	Ngành	Mã ngành	Môn thi		
			Ngoại ngữ	Môn cơ bản	Môn cơ sở ngành
1	Kế toán	8340301	Tiếng Anh	Toán	Kinh tế học
2	Quản lý kinh tế	8340410			
3	Quản trị kinh doanh	8340101			
4	Tài chính – Ngân hàng	8340201			
5	Chính sách công	8340402			
6	Kỹ thuật điện	8520201			
7	Phát triển nông thôn	8620116			
8	Thú y	8640101			
9	Nuôi trồng thủy sản	8620301			
10	Kỹ thuật hóa học	8520301			
11	Luật dân sự và tố tụng dân sự	8380103	Triết học	Toán rời rạc	Lý luận Nhà nước và Pháp luật
12	Luật kinh tế	8380107			
13	Luật hiến pháp và luật hành chính	8380102			
14	Luật hình sự và tố tụng hình sự	8380104			
15	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Ngữ văn	8140111			
16	Văn hoá học	8229040			
17	Quản lý giáo dục	8140114			
18	Giáo dục học (giáo dục mầm non)	8140101			
19	Quản lý công	8340403			
20	Công nghệ thông tin	8480201			
21	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Tiếng Anh	8140111	Tiếng Pháp	Triết học	Phương pháp giảng dạy Tiếng Anh

## **II. THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ TUYỂN SINH CAO HỌC**

### **2.1. Điều kiện dự thi**

Công dân Việt Nam đã có bằng tốt nghiệp đại học, có đủ sức khỏe học tập, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên, và không trong thời gian thi hành án hình sự.

#### **2.1.1. Về văn bằng**

Thí sinh cần thỏa 1 trong các điều kiện sau:

a. Đã tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ;

b. Đã tốt nghiệp đại học ngành gần, ngành khác với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ và đã học bổ sung kiến thức của chương trình đại học trước khi dự thi theo quy định tổ chức và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường;

**Danh mục ngành ĐÚNG, ngành PHÙ HỢP, ngành GẦN, ngành KHÁC (Phụ lục đính kèm, xem tại trang web <http://www.sdh.tvu.edu.vn>).**

c. Văn bằng đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận theo quy định hiện hành.

#### **2.1.2. Về kinh nghiệm công tác chuyên môn**

Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác đăng ký dự thi vào ngành Quản trị kinh doanh, Quản lý kinh tế, Quản lý công, Quản lý giáo dục, và Chính sách công thì phải có tối thiểu 02 (hai) năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực đăng ký dự thi.

### **2.2. Miễn thi Ngoại ngữ**

Thí sinh được miễn thi môn Ngoại ngữ khi đáp ứng 1 trong các điều kiện sau:

a. Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

b. Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

c. Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Ngôn ngữ nước ngoài;

d. Có chứng chỉ trình độ Ngoại ngữ tối thiểu phải từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận.

### **2.3. Hình thức, thời gian và địa điểm đào tạo**

- Hình thức đào tạo: Giáo dục chính quy
- Thời gian đào tạo: 02 năm.
- Địa điểm đào tạo: Trường Đại học Trà Vinh.

### **2.4. Đối tượng và chính sách ưu tiên**

#### **2.4.1. Đối tượng ưu tiên**

- Người có thời gian công tác liên tục từ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

- Con liệt sĩ; Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học;

- Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 02 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điều a, Khoản 1, Điều 9 (Thông tư 15/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ).

#### 2.4.2. Mức ưu tiên

Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên trên được cộng vào kết quả thi mười điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ theo quy định và cộng một điểm (thang điểm 10) cho một trong hai môn thi có điểm thi thấp hơn.

#### 2.5. Hồ sơ dự thi

- Thí sinh đăng ký dự thi tải biểu mẫu tại trang web <http://www.sdh.tvu.edu.vn> (Mục biểu mẫu - cao học - tuyển sinh).

- Hồ sơ dự thi nộp trực tiếp tại phòng Đào tạo Sau đại học hoặc gửi qua đường Bưu điện:

**Phòng Đào tạo Sau đại học (A11.101), Trường Đại học Trà Vinh**  
Số 126, Nguyễn Thiện Thành, phường 5, TP. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

#### 2.6. Thời gian nhận hồ sơ, học bổ sung kiến thức, ôn tập, thi (dự kiến)

- Nhận hồ sơ dự thi: Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 01/11/2018;
- Đăng ký học bổ sung kiến thức: Hạn chót hết ngày 04/10/2018;
- Học bổ sung kiến thức: Từ ngày 05/10/2018 đến ngày 18/11/2018;
- Đăng ký ôn thi: Hạn chót hết ngày 01/11/2018;
- Lịch ôn thi: Từ ngày 02/11/2018 đến ngày 18/11/2018.

#### \* Lịch thi (dự kiến):

Ngày	Buổi	Môn thi
01/12/2018	Sáng 7h00	Làm thủ tục, xử lý sai sót trong đăng ký dự thi Môn cơ bản
	Chiều 13h00	Môn cơ sở ngành
02/12/2018	Sáng 7h00	Môn Ngoại ngữ

#### 2.7. Lệ phí thi và lệ phí hồ sơ

- Đăng ký dự tuyển: 100.000 đồng/ hồ sơ; Lệ phí thi: 150.000 đồng/môn thi.
- Lệ phí ôn thi: 500.000 đồng /tín chỉ; Học phí bổ sung kiến thức: 1.200.000 đồng/môn.  
Thí sinh nộp lệ phí thi và lệ phí hồ sơ tại phòng Kế hoạch - Tài vụ, Trường Đại học Trà Vinh.  
Hoặc chuyển khoản - Chủ tài khoản: Trường Đại học Trà Vinh, số tài khoản: 7400211000777 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Trà Vinh, khi nộp cần ghi rõ họ tên, ngành đăng ký dự thi, đơn vị.

Mọi chi tiết liên hệ phòng Đào tạo Sau đại học (A11.101), Trường Đại học Trà Vinh,  
Số 126, Nguyễn Thiện Thành, phường 5, TP. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Điện thoại: 02943.779.888

#### Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- Ủy ban Nhân dân tỉnh Trà Vinh (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy Trà Vinh (b/c);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Trà Vinh (b/c);
- Các Sở, Ban, Ngành trong và ngoài tỉnh;
- Các trường Đại học, Cao đẳng;
- Các trường Phổ thông;
- Lưu: VT, P.ĐTSĐH.



PGS.TS. Phạm Tiết Khánh

**DANH MỤC**  
**NGÀNH ĐÚNG, NGÀNH PHÙ HỢP, NGÀNH GẦN**  
(Đính kèm Thông báo tuyển sinh số 1724 /TB-DHTV ngày 03 tháng 7 năm 2018)

➤ NGÀNH KẾ TOÁN

Ngành đúng/ phù hợp (không học bổ sung kiến thức)	Ngành gần (học bổ sung kiến thức)
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế toán</li> <li>- Kiểm toán</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản trị kinh doanh</li> <li>- Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành</li> <li>- Quản trị khách sạn</li> <li>- Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống</li> <li>- Marketing</li> <li>- Bất động sản</li> <li>- Kinh doanh quốc tế</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kinh doanh thương mại</li> <li>- Tài chính - Ngân hàng</li> <li>- Bảo hiểm</li> <li>- Khoa học quản lý</li> <li>- Quản trị nhân lực</li> <li>- Hệ thống thông tin quản lý</li> <li>- Quản trị văn phòng</li> </ul>

➤ NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ

Ngành đúng/phù hợp (không học bổ sung kiến thức)	Ngành gần (học bổ sung kiến thức)	Ngành khác (học bổ sung kiến thức)
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kinh tế</li> <li>- Kinh tế chính trị</li> <li>- Kinh tế đầu tư</li> <li>- Kinh tế phát triển</li> <li>- Kinh tế quốc tế</li> <li>- Thống kê kinh tế</li> <li>- Toán kinh tế</li> <li>- Chuyên ngành Quản lý Kinh tế</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản trị kinh doanh, Marketing, Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại, Thương mại điện tử</li> <li>- Tài chính - Ngân hàng, Bảo hiểm</li> <li>- Kế toán, Kiểm toán</li> <li>- Khoa học quản lý, Quản lý công, Quản trị nhân lực, Hệ thống thông tin quản lý, Quản trị văn phòng, Quản lý lao động, Quản lý dự án</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khối ngành Khoa học tự nhiên và Khoa học kỹ thuật</li> <li>- Khối ngành Khoa học xã hội và Nhân văn</li> </ul>

➤ NGÀNH CHÍNH SÁCH CÔNG

Ngành đúng/phù hợp (không học bổ sung kiến thức)	Ngành gần (học bổ sung kiến thức)	Ngành khác (học bổ sung kiến thức)
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các ngành thuộc nhóm ngành Quản trị - quản lý bao gồm các ngành: Khoa học quản lý, Quản lý công, Quản trị nguồn nhân lực, Hệ thống thông tin quản lý, Quản trị văn phòng, Quản lý lao động, Quản lý dự án</li> <li>- Chuyên ngành Chính sách công</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản lý Kinh tế</li> <li>- Quản trị kinh doanh</li> <li>- Kinh doanh thương mại</li> <li>- Tài chính – ngân hàng</li> <li>- Bảo hiểm</li> <li>- Kế toán</li> <li>- Kiểm toán</li> <li>- Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước</li> <li>- Quản lý nhà nước</li> <li>- Chính trị học</li> <li>- Xã hội học</li> <li>- Quản lý Kinh tế</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khối ngành Khoa học tự nhiên và Khoa học kỹ thuật</li> <li>- Khối ngành Khoa học xã hội và Nhân văn</li> </ul>

## ➤ NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

Ngành đúng/phù hợp (không học bổ sung kiến thức)	Ngành gần (học bổ sung kiến thức)	Ngành khác (học bổ sung kiến thức)
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản trị kinh doanh</li> <li>- Marketing</li> <li>- Quản trị thương mại</li> <li>- Quản trị du lịch</li> <li>- Quản trị nhà hàng khách sạn</li> <li>- Quản trị kinh doanh quốc tế</li> <li>- Quản lý công nghiệp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế toán</li> <li>- Kiểm toán</li> <li>- Kinh tế ngoại thương</li> <li>- Kinh tế du lịch</li> <li>- Tài chính</li> <li>- Ngân hàng</li> <li>- Chứng khoán</li> <li>- Kinh tế nông nghiệp</li> <li>- Kinh tế tài nguyên và môi trường</li> <li>- Kinh tế thuỷ sản</li> <li>- Kinh tế thương nghiệp</li> <li>- Kinh tế kế hoạch đầu tư</li> <li>- Và các ngành kinh tế khác mà bằng tốt nghiệp là Cử nhân kinh tế</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khối ngành Khoa học tự nhiên và khoa học kỹ thuật</li> <li>- Khối ngành Khoa học xã hội và Nhân văn</li> </ul>

## ➤ NGÀNH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Ngành đúng/phù hợp (không học bổ sung kiến thức)	Ngành gần (học bổ sung kiến thức)	Ngành khác (học bổ sung kiến thức)
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tài chính công</li> <li>- Tài chính doanh nghiệp</li> <li>- Tài chính ngân hàng</li> <li>- Tài chính tín dụng</li> <li>- Tài chính tổng hợp</li> <li>- Ngân hàng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản trị kinh doanh</li> <li>- Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành</li> <li>- Quản trị khách sạn</li> <li>- Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống</li> <li>- Marketing</li> <li>- Bất động sản</li> <li>- Kinh tế ngoại thương</li> <li>- Kinh doanh thương mại</li> <li>- Kế toán tổng hợp</li> <li>- Kế toán kiểm toán</li> <li>- Bảo hiểm</li> <li>- Khoa học quản lý</li> <li>- Quản trị nhân lực</li> <li>- Hệ thống thông tin quản lý</li> <li>- Quản trị văn phòng</li> <li>- Quản trị logistic</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khối ngành Khoa học tự nhiên và Khoa học kỹ thuật</li> <li>- Khối ngành Khoa học xã hội và Nhân văn</li> </ul>

## ➤ NGÀNH LUẬT HIẾN PHÁP VÀ LUẬT HÀNH CHÍNH

Ngành phù hợp (không học bổ sung kiến thức)	Ngành gần (học bổ sung kiến thức)
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật</li> <li>- Luật Hành chính</li> <li>- Luật Thương mại</li> <li>- Luật Quốc tế</li> <li>- Luật Kinh tế</li> <li>- Luật Kinh doanh</li> <li>- Luật Hình sự</li> <li>- Quản lý Nhà nước</li> <li>- Hành chính học</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản lý giáo dục</li> <li>- Giáo dục Chính trị</li> <li>- Điều tra Trinh sát</li> <li>- Điều tra Hình sự</li> <li>- Quản lý nhà nước về an toàn trật tự</li> <li>- Quản lý giáo dục và cải tạo nhân phẩm</li> <li>- Chính trị học</li> <li>- Xây dựng đảng và chính quyền nhà nước</li> <li>- Quản trị văn phòng</li> </ul>

## ➤ NGÀNH LUẬT DÂN SỰ VÀ TỐ TỤNG DÂN SỰ

Ngành đúng/ phù hợp (không học bổ sung kiến thức)	Ngành gần (học bổ sung kiến thức)
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật</li> <li>- Luật Hành chính</li> <li>- Luật Thương mại</li> <li>- Luật Kinh doanh</li> <li>- Luật Quốc tế</li> <li>- Luật Kinh tế</li> <li>- Luật Hình sự</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều tra Trinh sát</li> <li>- Điều tra Hình sự</li> <li>- Quản lý nhà nước</li> </ul>

## ➤ NGÀNH LUẬT KINH TẾ

Ngành đúng/ phù hợp (không học bổ sung kiến thức)	Ngành gần (học bổ sung kiến thức)
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật</li> <li>- Luật Hành chính</li> <li>- Luật Thương mại</li> <li>- Luật Quốc tế</li> <li>- Luật Kinh tế</li> <li>- Luật Kinh doanh</li> <li>- Luật Hình sự</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều tra Trinh sát</li> <li>- Điều tra Hình sự</li> <li>- Quản lý Nhà nước</li> </ul>

## ➤ NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỐ TỤNG HÌNH SỰ

Ngành phù hợp (không học bổ sung kiến thức)	Ngành gần (học bổ sung kiến thức)
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật</li> <li>- Luật kinh tế</li> <li>- Luật quốc tế</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Đối tượng 1:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều tra trinh sát</li> <li>- Điều tra hình sự</li> <li>- Quản lý nhà nước về an ninh trật tự</li> </ul> </li> <li>• <b>Đối tượng 2:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật hình sự</li> <li>- Quản lý, giáo dục và cải tạo phạm nhân</li> <li>- Tham mưu, chỉ huy vũ trang bảo vệ an ninh</li> <li>- Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ nạn nhân</li> <li>- Hậu cần Công an nhân dân</li> <li>- Tình báo an ninh</li> </ul> </li> </ul>

## ➤ NGÀNH LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY BỘ MÔN NGỮ VĂN

Ngành đúng/phù hợp (không học bổ sung kiến thức)	Ngành gần (học bổ sung kiến thức)	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sư phạm Ngữ văn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo dục học</li> <li>- Quản lý giáo dục</li> <li>- Giáo dục mầm non</li> <li>- Giáo dục tiểu học</li> <li>- Giáo dục công dân</li> <li>- Sư phạm lịch sử</li> <li>- Sư phạm địa lý</li> <li>- Sư phạm Ngữ văn Khmer</li> <li>- Quản lý văn hoá</li> <li>- Xã hội học</li> <li>- Nhân học</li> <li>- Tiếng Việt và văn hoá Việt Nam</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn hoá học</li> <li>- Văn hoá các dân tộc thiểu số Việt Nam</li> <li>- Sáng tác văn học</li> <li>- Văn học</li> <li>- Việt Nam học</li> <li>- Tâm lý học</li> <li>- Tâm lý học Giáo dục</li> <li>- Ngôn ngữ học</li> <li>- Ngôn ngữ Khmer</li> <li>- Ngôn ngữ các dân tộc thiểu số Việt Nam</li> </ul>

### ➤ NGÀNH GIÁO DỤC HỌC ( GIÁO DỤC MẦM NON)

Ngành đúng/phù hợp (không học bổ sung kiến thức)	Ngành gần (học bổ sung kiến thức)
- Giáo dục mầm non	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo dục học</li> <li>- Giáo dục đặc biệt</li> <li>- Công tác xã hội</li> <li>- Tâm lý học</li> <li>- Quản lý giáo dục</li> </ul>

### ➤ NGÀNH QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Ngành đúng/phù hợp (không học bổ sung kiến thức)	Ngành gần (học bổ sung kiến thức)	Ngành khác (học bổ sung kiến thức)
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản lý giáo dục</li> <li>- Giáo dục học</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản lý văn hóa</li> <li>- Quản lý thể dục thể thao</li> <li>- Các ngành thuộc nhóm ngành: Đào tạo Giáo viên</li> <li>- Các ngành thuộc nhóm ngành: Tâm lý học</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Huấn luyện thể thao</li> <li>- Giáo dục Quốc phòng – An ninh</li> <li>- Khối ngành Khoa học xã hội và Nhân văn</li> <li>- Khối ngành Khoa học tự nhiên và khoa học kỹ thuật</li> <li>- Và các khối ngành khác</li> </ul>

### ➤ NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỆN

Ngành đúng/phù hợp (không học bổ sung kiến thức)	Ngành gần (học bổ sung kiến thức)
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật Điện – Điện tử (Kỹ thuật điện, Hệ thống điện, Điện khí hóa – Cung cấp điện, Điện Công nghiệp, Thiết bị điện, Mạng và Hệ thống điện)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự động hóa</li> <li>- Cơ điện tử</li> <li>- Nhiệt điện</li> <li>- Quang điện tử</li> <li>- Điện tử - Viễn thông</li> <li>- Và các ngành khác có liên quan đến kỹ thuật điện ( do Bộ môn chuyên ngành quyết định)</li> </ul>

### ➤ NGÀNH QUẢN LÝ CÔNG

Ngành đúng/phù hợp (không học bổ sung kiến thức)	Ngành gần (học bổ sung kiến thức)	Ngành khác (học bổ sung kiến thức)
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản lý nhà nước</li> <li>- Hành chính học</li> <li>- Quản lý công</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chính trị học</li> <li>- Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước</li> <li>- Khoa học quản lý</li> <li>- Quản trị nhân lực</li> <li>- Quản trị văn phòng</li> <li>- Luật</li> <li>- Luật kinh tế</li> <li>- Chủ nghĩa xã hội khoa học</li> </ul>	<p>Nhóm ngành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên</li> <li>- Nhân văn</li> <li>- Khoa học xã hội và hành vi</li> <li>- Báo chí và thông tin</li> <li>- Kinh doanh và quản lý</li> <li>- Pháp luật</li> <li>- Toán và thống kê</li> <li>- Máy tính và công nghệ thông tin</li> <li>- Nông, lâm nghiệp và thủy sản</li> <li>- Dịch vụ xã hội</li> <li>- Khách sạn, du lịch, thể thao và dịch vụ cá nhân</li> <li>- Môi trường và bảo vệ môi trường</li> <li>- An ninh, quốc phòng</li> </ul>

## ➤ NGÀNH VĂN HÓA HỌC

Ngành đúng/phù hợp (không học bổ sung kiến thức)	Ngành gần (học bổ sung kiến thức)	Ngành khác (học bổ sung kiến thức)
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn hóa học</li> <li>- Quản lý văn hóa</li> <li>- Đông phương học</li> <li>- Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam</li> <li>- Tiếng Việt và văn hóa Việt Nam</li> <li>- Hán Nôm</li> <li>- Việt Nam học</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghệ thuật</li> <li>- Mỹ thuật</li> <li>- Nghệ thuật biểu diễn</li> <li>- Ngôn ngữ và văn hóa nước ngoài</li> <li>- Triết học</li> <li>- Lịch sử</li> <li>- Ngôn ngữ học</li> <li>- Văn học</li> <li>- Chính trị học</li> <li>- Quan hệ quốc tế</li> <li>- Xã hội học và nhân văn</li> <li>- Địa lý học</li> <li>- Báo chí</li> <li>- Khoa học thư viện</li> <li>- Bảo tàng học</li> <li>- Luật</li> <li>- Ngôn ngữ Khmer</li> <li>- Ngôn ngữ Chăm</li> <li>- Ngôn ngữ Jarai</li> <li>- Ngôn ngữ H'Mông</li> <li>- Sáng tác văn học</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo dục học</li> <li>- Quản lý giáo dục</li> <li>- Giáo dục mầm non</li> <li>- Giáo dục tiểu học</li> <li>- Giáo dục đặc biệt</li> <li>- Giáo dục công dân</li> <li>- Giáo dục chính trị</li> <li>- Sư phạm Ngữ văn</li> <li>- Sư phạm lịch sử</li> <li>- Sư phạm địa lý</li> <li>- Sư phạm âm nhạc</li> <li>- Sư phạm mỹ thuật</li> <li>- Sư phạm tiếng Jarai</li> <li>- Sư phạm tiếng Khmer (ngữ văn)</li> <li>- Sư phạm tiếng Chăm</li> <li>- Sư phạm tiếng H'Mông</li> <li>- Sư phạm tiếng Anh ,Nga, Pháp, Trung Quốc, Đức, Nhật</li> <li>- Quản trị văn phòng</li> <li>- Xuất bản</li> <li>- Dịch vụ pháp lý</li> <li>- Khoa học môi trường</li> <li>- Khối ngành Khoa học xã hội và Nhân văn khác</li> </ul>

## ➤ NGÀNH PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Ngành đúng/phù hợp (không học bổ sung kiến thức)	Ngành gần (học bổ sung kiến thức)	Ngành khác (học bổ sung kiến thức)
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát triển nông thôn</li> <li>- Nông nghiệp</li> <li>- Nông học</li> <li>- Trồng trọt</li> <li>- Khoa học cây trồng</li> <li>- Khuyến nông</li> <li>- Kinh tế nông nghiệp</li> <li>- Kinh doanh nông nghiệp</li> <li>- Xã hội học nông thôn</li> <li>- Công tác xã hội</li> <li>- Hệ thống canh tác</li> <li>- Hệ thống nông nghiệp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăn nuôi</li> <li>- Thú y</li> <li>- Thủy sản</li> <li>- Quản lý nguồn lợi thủy sản</li> <li>- Sư phạm kỹ thuật nông nghiệp</li> <li>- Bảo vệ thực vật</li> <li>- Quản lý đất đai</li> <li>- Kinh tế tài nguyên thiên nhiên</li> <li>- Quản lý tài nguyên và môi trường</li> <li>- Khoa học đất</li> <li>- Thủy lợi</li> <li>- Lâm nghiệp</li> <li>- Hoa viên và cây cảnh</li> <li>- Công nghệ rau hoa quả và cảnh quan</li> <li>- Xã hội học nhân văn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xã hội học</li> <li>- Nhân học</li> <li>- Công nghệ giống vật nuôi</li> <li>- Môi trường</li> <li>- Khoa học môi trường</li> <li>- Chế biến thực phẩm</li> <li>- Quản lý môi trường</li> <li>- Quản trị kinh doanh nông nghiệp</li> <li>- Quản trị kinh doanh tổng hợp</li> <li>- Kinh tế tài nguyên và môi trường</li> <li>- Kinh tế học</li> </ul>

➤ NGÀNH THÚ Y

Ngành đúng/phù hợp (không học bổ sung kiến thức)	Ngành gần (học bổ sung kiến thức)	Ngành khác (học bổ sung kiến thức)
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thủ y</li> <li>- Chăn nuôi – Thủ y</li> <li>- Dược thú y</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăn nuôi</li> <li>- Bệnh học thủy sản</li> <li>- Nuôi trồng thủy sản</li> <li>- Công nghệ giống vật nuôi</li> <li>- Công nghệ sản xuất thức ăn gia súc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh học</li> <li>- Công nghệ sinh học</li> <li>- Y tế cộng đồng</li> <li>- Công nghệ thực phẩm</li> <li>- Dược học</li> <li>- Nông học</li> </ul>

➤ NGÀNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

Ngành đúng/ phù hợp (không học bổ sung kiến thức)	Ngành gần (học bổ sung kiến thức)
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nuôi trồng thủy sản</li> <li>- Bệnh học thủy sản</li> <li>- Quản lý môi trường Nuôi trồng thủy sản</li> <li>- Quản lý nguồn lợi thủy sản</li> <li>- Sinh học biển</li> <li>- Công nghệ giống thủy sản</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăn nuôi</li> <li>- Phát triển nông thôn</li> <li>- Công nghệ sinh học</li> <li>- Sư phạm kỹ thuật nông nghiệp</li> <li>- Sinh học ứng dụng</li> <li>- Khoa học môi trường</li> </ul>

➤ NGÀNH KỸ THUẬT HÓA HỌC

Ngành đúng/phù hợp (không học bổ sung kiến thức)	Ngành gần (học bổ sung kiến thức)
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hóa học</li> <li>- Sư phạm Hóa học</li> <li>- Kỹ thuật Hóa học</li> <li>- Công nghệ kỹ thuật Hóa học</li> <li>- Kỹ thuật vật liệu</li> <li>- Kỹ thuật vật liệu kim loại</li> <li>- Khoa học vật liệu</li> <li>- Công nghệ vật liệu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoa học môi trường</li> <li>- Kỹ thuật môi trường</li> <li>- Công nghệ kỹ thuật môi trường</li> <li>- Công nghệ thực phẩm</li> <li>- Công nghệ sau thu hoạch</li> </ul>

➤ NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Ngành đúng/phù hợp (không học bổ sung kiến thức)	Ngành gần (học bổ sung kiến thức)
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công nghệ thông tin</li> <li>- Hệ thống thông tin</li> <li>- Khoa học máy tính</li> <li>- Kỹ nghệ phần mềm</li> <li>- Truyền thông và mạng máy tính</li> <li>- Tin học ứng dụng</li> <li>- Sư phạm tin học</li> <li>- Toán tin ứng dụng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Toán và thống kê</li> <li>- Tin học quản lý</li> <li>- Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông</li> <li>- Kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông</li> <li>- Sư phạm toán học</li> </ul>

➤ NGÀNH LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TIẾNG ANH

Ngành đúng/phù hợp (không học bổ sung kiến thức)
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sư phạm Tiếng Anh</li> <li>- Ngôn ngữ Anh</li> <li>- Cử nhân Tiếng Anh</li> <li>- Cử nhân Anh văn</li> <li>- Ngữ văn Anh.</li> </ul>